

	TRƯỜNG ĐH NGUYỄN TẤT THÀNH	Quyết định số: 441/QĐ-NTT
	CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH KẾ TOÁN	Ngày ban hành 28/06/2018
		Lần ban hành: 01

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên ngành đào tạo

- Tên tiếng Việt: Kế toán
- Tên tiếng Anh: The Degree of Bachelor of accounting

2. Thời gian đào tạo: 3 năm

3. Loại hình đào tạo: Chính quy tập trung

4. Tổng số tín chỉ/ khoá: 151 tín chỉ

5. Mã ngành tuyển sinh: 7340301

6. Khoá học áp dụng: 2018

II. MỤC TIÊU VÀ CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Mục tiêu đào tạo (Program goals)

1.1. Mục tiêu tổng quát (Program general goals)

Sinh viên theo học ngành Kế toán Kiểm toán tại Trường ĐH Nguyễn Tất Thành được cung cấp những kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên – xã hội; kiến thức nền tảng và chuyên sâu về kế toán, kiểm toán; kiến thức về khung pháp lý của kế toán; hệ thống chuẩn mực kế toán Việt Nam và chuẩn mực kế toán quốc tế; các quy định về đạo đức nghề nghiệp của kế toán kiểm toán; kiến thức về thu thập, xử lý, kiểm tra và cung cấp thông tin về tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động kinh doanh thông qua các nghiệp vụ của kế toán doanh nghiệp.

1.2. Mục tiêu cụ thể

Sinh viên tốt nghiệp ngành kế toán có khả năng:

- Vận dụng được các kiến thức nền tảng liên quan vào công việc của nghề kế toán;
- Phát triển năng lực phân tích và giải quyết vấn đề pháp lý, thâm nhập thực tế, điều tra và khám phá tri thức, tư duy tầm hệ thống, có phẩm chất, kỹ năng cá nhân, đạo đức và các trách nhiệm xã hội khác;
- Giao tiếp tốt trong đời sống xã hội, làm việc nhóm hiệu quả trong môi trường cơ quan, tổ chức và doanh nghiệp;
- Tiếp nhận được các vụ việc và xác minh các tình tiết thực tế, suy luận và phân tích các nội dung pháp lý, viện dẫn các cơ sở pháp luật phù hợp và đưa ra được phương án giải quyết các vấn đề pháp lý một cách hợp lý.

2. Chuẩn đầu ra /Kết quả học tập mong đợi của chương trình đào tạo (Program learning outcomes)

2.1. Các điều kiện về ngoại ngữ, tin học và kỹ năng mềm để xét tốt nghiệp

TT	Tên chứng chỉ
1	Tiếng Anh TOEIC quốc tế 450
2	Chứng chỉ Tin học MOS (W,E,P)
3	Các chứng chỉ kỹ năng mềm: kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng quản lý thời gian, kỹ năng soạn thảo văn bản.

2.2. Chuẩn đầu ra/ kết quả học tập mong đợi (KQHTMD) của Chương trình đào tạo

Sinh viên tốt nghiệp (SVTN) ngành Luật Kinh tế có:

Kiến thức:

1. Vận dụng được kiến thức nền tảng của lĩnh vực khoa học tự nhiên – xã hội, kiến thức kinh tế, tin học, ngoại ngữ, luật kinh tế vào lĩnh vực kế toán.
2. Vận dụng được chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán, tài chính do Nhà nước, Hiệp hội nghề nghiệp ban hành để thực hiện công việc kế toán.
3. Giải thích được các quy luật kinh tế thay đổi các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô đối với hoạt động kinh doanh

Kỹ năng

1. Thực hiện được các quy trình kế toán căn bản (kế toán tiền lương, kế toán giá thành, kế toán TSCĐ, kế toán hàng tồn kho, kế toán chi phí sản xuất, kế toán thương mại và xác định KQKD)
2. Trình bày và cung cấp thông tin tài chính, đầu tư và các hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp cho các bên liên quan.
3. Phân tích các chỉ số tài chính và hoạt động kinh doanh cơ bản để cung cấp thông tin các nhà quản trị ra quyết định
4. Thực hiện được các báo cáo, kê khai thuế và nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước.
5. Nhận diện được gian lận, sai sót trong kế toán và đề xuất các biện pháp kiểm soát hoạt động tuân thủ pháp luật.
6. Vận dụng công cụ tin học công nghệ thông tin cho công việc kế toán
7. Lập các báo cáo quản trị cung cấp thông tin cho nhà quản trị bao gồm (i) xây dựng kế hoạch và dự toán, (ii) tổ chức và thực hiện, (iii) kiểm tra và đánh giá, (iv) ra quyết định.
8. Giải thích cách tiếp cận thu nhập, tài sản và định giá thị trường được sử dụng cho các quyết định đầu tư, lập kế hoạch kinh doanh và quản lý tài chính.
9. Kỹ năng học tập suốt đời

Thái độ

1. Tuân thủ pháp luật, nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp và minh bạch, cẩn thận trong công việc
2. Sáng tạo, phản biện và phán đoán nghề nghiệp trong quá trình thực hiện công việc.
3. Cầu thị, phát triển nghề nghiệp và trách nhiệm với xã hội

Năng lực nghề nghiệp

1. Lập báo cáo tài chính
2. Lập Báo cáo Kế toán quản trị
3. Kê khai thuế
4. Kiểm soát nội bộ, quản trị, quản lý rủi ro
5. Sử dụng công nghệ thông tin
6. Vận dụng luật và quy định kinh doanh

III. NHỮNG VỊ TRÍ VIỆC LÀM SAU KHI TỐT NGHIỆP

- Sinh viên chuyên ngành kế toán doanh nghiệp sau khi tốt nghiệp có thể làm việc ở hầu hết các đơn vị và tổ chức trong xã hội như các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh, dịch vụ, các cơ quan tài chính, cục thuế, kho bạc, ngân hàng, các công ty bảo hiểm, công ty kiểm toán, viện nghiên cứu kinh tế - tài chính, các trường đại học. Các vị trí sinh viên ngành kế toán có thể làm rất nhiều công việc lĩnh vực kế toán và văn phòng khác nhau mà hầu hết các công việc đòi hỏi những kỹ năng gần giống với kỹ năng của một kế toán viên.
- Đảm nhận tốt các vị trí là chuyên viên kế toán, trợ lý kiểm toán, quản lý và thực hiện tốt các công việc kế toán như kế toán thanh toán, kế toán bán hàng, kế toán thuế, kế toán công nợ, kế toán quản trị, kế toán tổng hợp hay cao nhất là kế toán trưởng...
- Làm việc tốt các vị trí nhân viên văn phòng, thư ký, quản trị nhân sự, trợ lý hành chính nhân sự, giao dịch viên ngân hàng.
- Trở thành chuyên viên tài chính với vai trò phân tích tài chính, lập dự toán và chiến lược, biết điều hành quản lý và giải quyết các vấn đề thực tiễn phát sinh, thích ứng và biết kinh doanh có hiệu quả trong lĩnh vực tài chính tiền tệ, thực hiện và quản lý hoạt động tài chính, kế toán ở tầm vi mô và vĩ mô.
- Trở thành cán bộ nghiên cứu, cán bộ giảng dạy về kế toán, kiểm toán tại các Viện, Trung tâm nghiên cứu và các cơ sở đào tạo.

IV. KHẢ NĂNG HỌC TẬP SUỐT ĐỜI, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ SAU KHI TỐT NGHIỆP

Sau khi tốt nghiệp cử nhân Kế toán, sinh viên có thể:

- Đủ tiêu chuẩn để dự thi và theo học ở bậc cao hơn về luật học, như thạc sĩ, nghiên cứu sinh kế toán tại các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước;
- Đủ tiêu chuẩn để tiếp tục học các khóa đào tạo nghiệp vụ chuyên sâu và chức danh như kế toán trưởng, kiểm toán viên, chứng chỉ ACCA...
- Có khả năng độc lập nghiên cứu các công trình, đề tài khoa học liên quan đến lĩnh vực kế toán.

V. CÁC CHUẨN ĐẦU RA THAM KHẢO CỦA CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRONG VÀ NGOÀI NƯỚC

1. Ngành kế toán của trường Đại học Công nghiệp 4 TpHCM
2. Ngành kế toán của trường Đại học Công nghệ TpHCM
3. Ngành kế toán của trường Đại học Kinh tế TpHCM
4. Ngành kế toán của trường Đại học Tôn Đức Thắng
5. Ngành kế toán của trường Đại học Ngoại Ngữ - Tin học TpHCM
6. Ngành kế toán của trường Đại học Tài chính – quản trị kinh doanh
7. Ngành kế toán của trường Đại học Duy Tân
8. Ngành kế toán và tài chính của trường Đại học Coventry (Coventry University UK)

Tp.HCM, ngày 4 tháng 6 năm 2018

TRƯỞNG KHOA



TS. THÁI HỒNG THỤY KHÁNH